

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀI ÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2024/HNGĐ-ST  
Ngày 28-6-2024  
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Tâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Mỹ Hậu;

Bà Bùi Thị Mỹ Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Y Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đức Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 27/03/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 55/2024/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/5/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2024/QĐST-HN ngày 10/6/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích Đ, sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Thôn P, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Thôn P, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định.

*(Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt lần 02 không lý do).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 20/3/2024 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích Đ trình bày:*

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Văn Đ1 có thời gian tìm hiểu rồi đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 08 tháng 02 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện H, tỉnh Bình Định. Sau khi kết hôn vợ, chồng bà sống tại nhà ba mẹ chồng ở thôn P, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định, hai vợ chồng có cuộc sống hôn nhân hạnh phúc. Mâu thuẫn của vợ chồng bà phát sinh đã lâu do chồng thường ăn chơi, nhậu nhẹt và cờ bạc. Bà cũng đã khuyên bảo và tha thứ cho chồng rất nhiều mong chồng thay đổi để cùng bà tiếp tục xây dựng gia đình và chăm sóc con cái nhưng ông Đ1 lại chỉ nghe bà một thời gian rồi lại tiếp tục chứng nào tật nấy lao vào ăn chơi, cờ bạc. Lâu dần hai vợ chồng chẳng còn tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân nữa. Hiện tại hai vợ chồng đã sống ly thân được khoảng 01 năm. Bà và các con đang sống riêng tại nhà thuê ở thôn P, xã A, còn chồng thì đang sinh sống và làm ăn tại tỉnh Đắk Lắk. Bà xác định mâu thuẫn vợ chồng rất trầm trọng, không còn tìm được tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng không còn, không còn quan tâm, yêu thương đến nhau. Do đó, bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Văn Đ1.

Về con chung: Hai vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Duy K, sinh ngày 08/10/2010, Nguyễn Hồng T, sinh ngày 03/4/2012 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 17/9/2017. Hiện nay 03 con chung đang được bà trực tiếp nuôi dưỡng. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi cả 03 con chung là cháu K, T và B. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà không yêu cầu ông Đ1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét.

*Ngày 02/5/2024, bà Nguyễn Thị Bích Đ có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.*

*Đối với bị đơn Nguyễn Văn Đ1:* Kể từ ngày thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ ông Đ1 đến làm việc nhưng ông Đ1 vẫn không đến Tòa án làm việc; Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt, niêm yết công khai các thủ tục tố tụng, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông Đ1 cũng không đến tham gia. Do đó, Tòa án không ghi nhận được ý kiến và yêu cầu của ông Đ1 đối với yêu cầu khởi kiện của bà Đ.

Đại diện Viện kiểm sát huyện H, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án đến khi mở phiên tòa, thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng; tổ chức phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đúng qui định. Tại phiên tòa HĐXX thực hiện việc xét xử công khai; nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do; nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án là đảm bảo theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật TTDS.

Về hôn nhân: Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà Nguyễn Thị Bích Đ và ông Nguyễn Văn Đ1 không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà Nguyễn Thị Bích Đ được ly hôn ông Nguyễn Văn Đ1.

Về con chung: Giao 03 con chung tên Nguyễn Duy K, sinh ngày 08/10/2010, Nguyễn Hồng T, sinh ngày 03/4/2012 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 17/9/2017 cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng; Công nhận sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng của bà Đ.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đ không yêu cầu nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Bích Đ có đơn yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Văn Đ1, yêu cầu được nuôi con chung đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con được quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ1 có đăng ký thường trú tại xã A, huyện H, tỉnh Bình Định. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân.

[2] Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần 2 không lý do. Nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự, thể hiện bà Nguyễn Thị Bích Đ và ông Nguyễn Văn Đ1 có thời gian tìm hiểu và kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện H, tỉnh Bình Định vào ngày 18/02/2011 nên hôn nhân của vợ chồng ông bà là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bà Đ cho rằng ông Đ1 thường ăn chơi, nhậu nhẹt, bài bạc, bà đã cố gắng hàn gắn mọi quan hệ bằng cách tha thứ cho chồng nhiều lần và khuyên ông Đ1 thay đổi thói xấu của mình nhưng ông Đ1 thay đổi được một thời gian thì vẫn chứng nào tật nấy. Hiện tại hai vợ chồng bà Đ và ông Đ1 đã sống ly thân được 01 năm. Nay bà Nguyễn Thị Bích Đ yêu cầu giải quyết cho bà và ông Đ1 được ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà Đ và ông Đ1 mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cho dù có kéo dài cuộc sống vợ chồng cũng không hạnh phúc và thực tế họ đã không còn sống chung với nhau, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại các Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Bích Đ và ông Nguyễn Văn Đ1 có 03 con chung tên Nguyễn Duy K, sinh ngày 08/10/2010, Nguyễn Hồng T, sinh ngày 03/4/2012 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 17/9/2017. Bà Đ có yêu cầu nuôi cả 03 con chung. Xét thấy 03 con chung lâu nay do bà Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, nuôi dưỡng ổn định và cháu K, cháu T trên 07 tuổi có nguyện vọng ở với mẹ. Do vậy, cần giao cả 03 con chung cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Đ không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đ không yêu cầu nên không xem xét,

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 và khoản 1 Điều 273 Bộ Luật Tố tụng dân sự;*

*Căn cứ vào các Điều 51, 56, Điều 81,82,83,84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;*

*Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

#### **Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Bà Nguyễn Thị Bích Đ được ly hôn với ông Nguyễn Văn Đ1.

2. Về con chung: Giao 03 con chung tên Nguyễn Duy K, sinh ngày 08/10/2010, Nguyễn Hồng T, sinh ngày 03/4/2012 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 17/9/2017 cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên: Người thân thích của con; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Bích Đ phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004632, ngày 21/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Các bên đương sự;
- CC THADS huyện Hoài Ân;
- UBND xã Ân Tường Tây;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Tâm**